

Người bào chữa: Luật sư Lê Thị Thắm – Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn L; có mặt.

Bị hại: **Anh Trần Văn P**, sinh năm 1996; Đăng ký nhân khẩu thường trú: xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Anh Nguyễn Văn C**, sinh năm 1968; ĐKNKTT: phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Q, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn L và anh Trần Văn P đều là nhân viên của cửa hàng miễn lươn tại số 7 N, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội. Chiều ngày 31/10/2016, chị Nguyễn Thị Long là chủ cửa hàng bảo L sáng mai đi mua đồ cho quán. Đến tối ngày 31/10/2016, L và P đi uống nước và L hỏi mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 của P để ngày mai đi mua đồ cho quán, P đồng ý. Khoảng 06 giờ ngày 01/11/2016, L và P ngủ dậy, L sắp xếp bàn ghế còn P dọn dẹp trong bếp, sau khi dọn dẹp bàn ghế xong L hỏi P chìa khóa điện xe máy đâu cho L mượn xe để đi mua đồ cho quán, P chỉ tay lên gác chỗ L và P nằm ngủ. L lên gác lấy chìa khóa điện rồi xuống lấy chiếc xe máy Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 của P để trong quán và đi mua đồ. L ra chợ ở gần quán miễn lươn mua rau, đậu phụ và thịt mang về quán và để đồ và chìa khóa điện xe máy trong bếp tại quầy, khi đó P đang mang bếp ga và chiếc ghế hồng ra kê bếp để rang cơm. Khoảng 08 giờ cùng ngày, L thấy quán hết bánh mì nên gọi điện cho chị Nguyễn Thị Bằng Tâm là đồng chủ sở hữu quán miễn lươn với chị Nguyễn Thị Long, chị Tâm bảo L là đi mua bánh mì cho quán. L lấy chìa khóa điện chiếc xe máy của P ở quầy trong bếp sau đó lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 đi mua bánh mì. Trên đường đi, do xe hết xăng nên L dắt xe vào cây xăng gần chợ để đổ thì P gọi điện hỏi đang ở đâu thì L nói đang về, khi mở cốp xe máy để đổ xăng thì L phát hiện trong cốp xe có đăng

ký xe máy và chứng minh thư mang tên Trần Văn P. Đồ xăng xong, L đi đến quán bánh mỳ thì chủ quán nói hết bánh mỳ, nhìn thấy phía đối diện có biển hiệu cầm đồ và sẵn có giấy tờ đăng ký xe máy và chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn P nên L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của P để đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Tại cửa hàng cầm đồ L đưa đăng ký xe máy và chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Văn P cho anh Nguyễn Văn C là chủ cửa hàng cầm đồ. Khi giao dịch cầm cố xe máy, L lấy tên là P thỏa thuận với anh C cầm cố chiếc xe máy được 12.000.000 đồng và thời hạn cầm cố là 10 ngày. Sau khi cầm cố xe máy, L không quay về cửa hàng lấy lại xe, còn số tiền cầm cố được đã ăn tiêu hết.

Ngày 02/11/2016, anh Trần Văn P đến Công an phường Văn Miếu trình báo sự việc trên. Tại cơ quan công an, anh Trần Văn P khai: Tôi và Nguyễn Văn L cùng là nhân viên của quán miến lươn số 7 N, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội. Tối ngày 31/10/2016 tôi và Nguyễn Văn L đi uống nước, L có hỏi tôi cho mượn xe máy để sáng mai đi mua đồ cho quán, tôi đồng ý. Sáng ngày 01/11/2016, L hỏi mượn xe máy của tôi và hỏi chìa khóa xe máy đâu thì tôi nói chìa khóa xe ở trên gác chỗ tôi và L cùng ngủ. Sau đó, L lấy xe máy của tôi đi mua đậu phụ và rau về quán. Một lúc sau L tiếp tục lấy xe máy của tôi đi mua bánh mỳ. Đến khoảng 10 giờ không thấy L về, tôi gọi điện hỏi L đang ở đâu thì L nói đang mua bánh mỳ. Sau đó không thấy L về. Tôi gọi điện nhưng L tắt máy không liên lạc được. Do vậy, ngày 02/11/2016 tôi đã đến Công an phường Văn Miếu trình báo sự việc.

Ngày 16/12/2016, anh Nguyễn Văn C đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 cùng các giấy tờ liên quan. Do không biết chiếc xe cầm cố là do phạm tội mà có nên cơ quan công an không xử lý về mặt hình sự đối với anh Nguyễn Văn C. Anh C không có yêu cầu bồi thường số tiền bỏ ra để cầm cố chiếc xe máy đối với Nguyễn Văn L.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe máy Wave RSX, biển kiểm soát: 36L6-043.26 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của

anh Trần Văn P nên cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cùng các giấy tờ cho anh P. Anh P đã nhận lại xe máy và không yêu cầu bồi thường đối với Nguyễn Văn L.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/ĐGTS ngày 16/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Đống Đa, kết luận: Trị giá chiếc xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 là 19.874.000 đồng.

Ngày 15/12/2016, Nguyễn Văn L đến Công an phường Văn Miếu đầu thú. Tại cơ quan công an và tại phiên tòa L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo vì biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Đề nghị Tòa xem xét giảm án cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo lúc phạm tội còn chưa thành niên nên nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 29/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 điều 140 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140; điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, 74 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L từ 08 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 24 tháng. Miễn phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị hại là anh Trần Văn P và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Tòa không xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tôi không có ý kiến gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người chưa thành niên phạm tội; hậu quả của

vụ án đã được khắc phục; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/11/2016, bị cáo Nguyễn Văn L đã mượn xe máy Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 của anh Trần Văn P. Sau khi nhận được xe, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã mang đi cầm cố được 12.000.000 đồng, sau đó bị cáo bỏ trốn. Trị giá chiếc xe máy Wave RSX, biển kiểm soát: 36L-043.26 là 19.874.000 đồng. Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của anh P để được giao xe máy, sau đó bị cáo đã chiếm đoạt chiếc xe này. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả bị hại; gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn. Đặc biệt, khi phạm tội bị cáo mới 16 tuổi 09 tháng 19 ngày nên nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế để áp dụng điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60, 69, Điều 74 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị

cáo có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Xét bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, không có công ăn việc làm nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại là anh Trần Văn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Tòa án không xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn C đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền cầm cố nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Tòa án không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60, 69, Điều 74 Bộ luật hình sự.

- Điều 106, 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Văn L** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn L.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Đ;
- Công an quận Đ;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Đ;
- Bị cáo, đại diện bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Quốc Trí